

**BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING**

Số: 243/TM-DHTCM-ĐTMS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 7 năm 2025

THƯ MỜI

Về việc tham gia khảo sát và báo giá

**Gói thầu: Thuê dịch vụ chăm sóc cây xanh tại cơ sở Long Trường
và cơ sở Tân Thuận**

Trường Đại học Tài chính - Marketing trân trọng kính mời các đơn vị có đủ năng lực tham gia báo giá gói thầu nêu trên của Trường Đại học Tài chính - Marketing, nội dung như sau:

- Chủ đầu tư: Trường Đại học Tài chính - Marketing.
- Thời hạn nhận báo giá: Đến ngày 17/7/2025.
- Địa điểm gửi báo giá: Phòng Đầu tư và Mua sắm (Phòng D215), số 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người nhận báo giá: Ông. Lê Quang Minh - ĐT: 0901.113.003
- Nội dung báo giá: Phụ lục đính kèm.

Nhà thầu có nhu cầu khảo sát thực tế làm cơ sở báo giá thì liên hệ với Chủ đầu tư theo các thông tin nêu trên.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Đăng tải trên Website P.ĐT&MS;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, ĐTMS. 

**TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG
ĐẦU TƯ VÀ MUA SẮM
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Viết Thịnh



PHỤ LỤC 04

YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Gói thầu “Chăm sóc cây xanh tại cơ sở Long Trường và cơ sở Tân Thuận

A. Giới thiệu chung về gói thầu.

– Trường Đại học Tài chính – Marketing - Chủ đầu tư (CĐT) triển khai gói thầu “Chăm sóc cây xanh” nhằm đảm bảo duy trì, chăm sóc và bảo vệ cây xanh trong khu vực Trường.

– Địa điểm thực hiện:

+ Cơ sở Tân Thuận: số 27 Tân Mỹ, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ sở Long Trường: 306 Võ Văn Hát, phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh.

– Thời gian thực hiện gói thầu:

+ Tại cơ sở Tân Thuận: Bắt đầu từ 16/9/2025 đến hết ngày 25/8/2027

+ Tại cơ sở Long Trường: Bắt đầu từ 26/9/2025 đến hết ngày 25/8/2027

I. Tổng quan về cơ sở Long Trường

Cơ sở Long Trường có tổng diện tích đất là 7,6 ha; bao gồm 02 khu: Khu hành chính - khu giảng đường và khu nội trú K, L và các khu chức năng phụ cận. Diện tích, số lượng cây xanh, bồn hoa, cây bụi, thảm cỏ xung quanh khuôn viên tại cơ sở Long Trường, cụ thể:

Stt	Mô tả hồi lượng công việc	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
I.	LỀ CỎ XUYỀN CHI	m ²	300.59	
	Khu vực thảm cỏ vị trí bên trái cổng ra vào, tiếp giáp với khối học B		174	
	Khu vực tiếp giáp với khối lớp học C		31,33	
	Khu vực thảm cỏ vị trí tiếp giáp với khu hành chính, trước ngay vị trí xuống hầm		95,26	
II.	DIỆN TÍCH CÁC LOẠI CỎ THUẦN CHỦNG		8.991,38	
1.	Cỏ xuyên chi	m ²	7.041,38	
	Khu vực thảm cỏ vị trí bên trái cổng ra vào, tiếp giáp với khối học B		2.028,80	
	Khu vực thảm cỏ vị trí tiếp giáp với khu hành chính, trước ngay vị trí xuống hầm		1.033,58	
	Khu vực đồi cỏ không có hai cột cờ lớn		1.964,00	
	Khu vực đồi cỏ có hai cột cờ lớn		2.015,00	
2.	Cỏ thuần chủng các loại tầng trệt		1.150,00	

Stt	Mô tả hồi lượng công việc	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
3.	Cỏ Nhung		800	
III.	PHÁT HOANG CỎ DẠI	m ²	32.215,57	
1.	Khu hành chính - giảng đường	m ²	7.199,17	
	Cỏ dại khu vực phía ngoài đường nội tiếp giáp với tường rào của khu nhà A, B, C		3.200,00	
	Cỏ dại khu vực tiếp giáp với sảnh chờ khu C		152	
	Cỏ dại khu lối đi người tàn tật của khu hành chính		51,17	
	Cỏ dại khu vực tiếp giáp với khu hành chính và C		3.796,00	
2.	Khu vực nội trú, khu nhà ăn, trạm điện, hồ điều tiết	m ²	20.441,00	
	Khu vực lề đường dân sinh (nhỏ cỏ trên vỉa hè đã lát gạch)		1.332,00	
	Cỏ dại tiếp giáp với 02 khu giáp khu nội trú K, L với đường đá nội bộ, đường nhựa		380	
	Cỏ dại của khu đất trống tiếp giáp khu nội trú L và sân tennis		3.900,00	
	Cỏ dại trước khu giáp khu nội trú K, L tiếp giáp với khu nhà ăn		8.500,00	
	Cỏ dại tiếp giáp với tường rào quanh khu vực giáp khu nội trú K, L, nhà ăn, trạm điện		3.300,00	
	Cỏ dại tiếp giáp giữa sân tennis, hồ điều tiết, nhà ăn		3.029,00	
IV.	CHĂM SÓC CÂY XANH KHÔNG CÓ BÓN	cây	359	
	Cây Dầu rái	cây	35	
	Xoài	cây	21	
	Vú sữa	cây	3	
	Cây Bằng lăng	cây	17	
	Cây Bằng vuông	cây	8	
	Cây Bọ cạp nước	cây	12	
	Cây Cầm xe	cây	40	
	Cây Giáng hương lá lớn	cây	14	
	Cây Lim sét	cây	20	
	Cây Lim xanh	cây	27	
	Cây Lộc vừng	cây	8	

Stt	Mô tả hổi lượng công việc	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
	Cây Me chua	cây	13	
	Cây Me tây	cây	15	
	Cây Phượng vĩ	cây	30	
	Cây Sao đen	cây	23	
	Cây Sứ	cây	10	
	Mít	cây	2	
	Chuông vàng	cây	12	
	Trai	cây	5	
	Nhãn	cây	2	
	Cây bàng Đài Loan/ bàng Nhật	cây	40	
	Bàng Trường Sa/ Bàng vuông	cây	2	
V.	CHĂM SÓC CÂY XANH TRONG CHẬU	cây	8	
1	Mai chiếu thủy	cây	4	
2	Lộc vùng	cây	2	
3	Bằng lăng đá	cây	2	

II. Tổng quan về cơ sở Tân Thuận

Cơ sở Tân Thuận có tổng diện tích đất là 9.160 m², bao gồm hai khối nhà A và B. Diện tích, số lượng cây xanh, bồn hoa, cây bụi, thảm cỏ xung quanh khuôn viên tại cơ sở Tân Thuận, cụ thể:

Stt	Vị trí	Chủng loại cây xanh	Đơn vị	Số lượng
A	Tại cơ sở Tân Thuận			
1	Cổng A - Bồn hoa 2 bên	Cây Dầu	cây	6
		Cây Hồng Lộc	cây	18
	Trồng sát hàng rào	Cây Lá Trắng	m	24
	Trồng sát hàng rào	Cây huyết dụ	m	36
	Bề mặt đất khuôn viên 2 bên trong cổng A		m ²	200
2	Bồn hoa 2 bên thêm bậc tam cấp lên sảnh tầng 1 nhà A	Cây Tuyết sơn phi hồng	m ²	24
		Mai chiếu thủy	cây	6
		Mai Tứ quý	cây	2
	Cây trong chậu trên sảnh đón	Cây lá xanh	chậu	2
		Cây xanh cao 3m	cây	2
	Bề mặt đất trong bồn hoa 2 bên bậc cấp	Cỏ lá gừng	m ²	40
		Dương xỉ	m ²	4

Stt	Vị trí	Chủng loại cây xanh	Đơn vị	Số lượng
A	Tại cơ sở Tân Thuận			
3	Bồn hoa 2 lối vào nhà A phía Đông	Cây Hoàng Nam	cây	12
	Dọc theo mép lề	Cây Ấc ó	m	22
4	Dọc nhà A gần bể nước	Mai chiếu thủy	m ²	40
5	Sau nhà A gần bể XLNT	Cây Địa Lan	m ²	25
6	Cạnh nhà XLNT	Cây Xoài	cây	1
		Cây Cóc	cây	1
		Cây nhàu	cây	1
		Cây bàng	cây	1
		Cây chuối	bụi	1
7	Cây xanh trước, sau Miếu thờ	Cây Đa lớn	cây	3
		Cây Hoa Sứ	cây	2
		Cây xanh lớn, nhỏ	cây	10
		Cây Hoa lài	cây	2
		Cây Liễu	cây	1
		Dương xỉ	m ²	4
	Mặt đất khuôn viên trước Miếu thờ		m ²	150
8	Bồn hoa quanh bể nước ngầm	Cây Ấc ó hình chữ M	m	15
		Cây Lá trắng	m	220
		Cây Xanh	cây	3
9	Via hè từ cổng C vào phòng bơm PCCC	Cây Bàng Đài Loan	cây	4
10	Trước nhà bảo vệ cổng C	Cây Bàng Đài Loan	cây	1
11	Sân thể thao đa năng	Cây Hoàng Nam	cây	8
		Cây Tràm	cây	1
		Cây Phượng Tây	cây	2
		Cây Hồng Lộc	cây	3
		Cây Sung	cây	1
12	Bồn cây trước nhà B	Cây Hoàng Nam	cây	10
		Ấc ó	m	45
13	Dọc nhà B, gần bể nước	Cây Địa Lan	m ²	26
14	Mặt sau nhà B	Mai chiếu thủy	m ²	12
15	Trước kho ngoài nhà, sau Miếu	Bàng Đài Loan	cây	1
		Cây xanh	cây	1
		Cỏ dại	m ²	70
16	Dọc tường rào gần nhà B	Cây Mít	cây	1

Stt	Vị trí	Chủng loại cây xanh	Đơn vị	Số lượng
A	Tại cơ sở Tân Thuận			
		Cây Hoa Sứ	cây	8
		Cây Cau cảnh	cây	9
17	Tường rào cạnh máy phát điện	Cây Hoàng Nam	cây	8

B. Yêu cầu chi tiết về kỹ thuật

I. Yêu cầu về nhân lực

1. Yêu cầu về số lượng

TT	Vị trí/ Chức danh	Số người	Ghi chú
1	Cán bộ phụ trách chung	01	
2	Công nhân	04	03 người: Cơ sở Long Trường 01 người: Cơ sở Tân Thuận

Số lượng nhân sự trên là yêu cầu số lượng tối thiểu mà đơn vị cung cấp dịch vụ (Nhà thầu) chăm sóc cây xanh phải đáp ứng. Trong những trường hợp cần thiết, nhà thầu có thể bổ sung nhân sự để thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng và đảm bảo chất lượng theo hợp đồng đã ký.

2. Nhiệm vụ chính của cán bộ phụ trách chung

–Phân công, hướng dẫn, giám sát nhân viên làm theo lịch trình chăm sóc cây xanh và thông báo sự cố.

–Theo dõi tiến độ thực hiện hợp đồng: Đảm bảo các điều khoản trong hợp đồng được thực hiện đúng thời hạn và đúng yêu cầu.

–Thường xuyên kiểm tra việc chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh tại hiện trường (tưới nước, cắt tỉa, bón phân, thay thế cây chết...).

–Xây dựng, cập nhật kế hoạch công tác kế hoạch chăm sóc cây xanh và báo cáo công việc định kỳ (hàng ngày, tuần, tháng, quý).

–Đôn đốc, hướng dẫn công nhân thực hiện đúng quy trình kỹ thuật và tiến độ công việc, xử lý các phát sinh nếu có.

–Liên hệ với các nhân viên của chủ đầu tư để giải quyết những vấn đề phát sinh.

3. Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm và kỹ năng

a. Chức danh cán bộ phụ trách chung:

–Tốt nghiệp Cao đẳng trở lên một trong các ngành nông nghiệp hoặc lâm nghiệp.

–Tối thiểu 03 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chăm sóc cây xanh

–Có kiến thức chuyên sâu về kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

–Có kỹ năng lập kế hoạch, giám sát và điều phối nhân sự thực hiện công tác chăm sóc cây xanh.

–Có khả năng đánh giá hiện trạng cây xanh, đề xuất biện pháp xử lý, thay thế, phòng trừ sâu bệnh hiệu quả.

b. Công nhân:

– Thành thạo các kỹ thuật cơ bản như: tưới nước, cắt tỉa, bón phân, làm cỏ, phòng trừ sâu bệnh, chống đổ cây nghiêng/ngả.

– Biết sử dụng dụng cụ, thiết bị chăm sóc cây xanh như kéo cắt tỉa, máy cắt cỏ, bình phun thuốc, dụng cụ đào xới đất...

– Có ý thức kỷ luật, trung thực, cẩn thận, tuân thủ quy trình kỹ thuật và nội quy lao động.

– Ưu tiên người lao động có chứng chỉ đào tạo nghề cây xanh hoặc đã tham gia các lớp tập huấn chuyên môn.

II. Phạm vi công việc và yêu cầu về chất lượng dịch vụ

1. Yêu cầu chung

– Đơn vị dịch vụ cung cấp vật tư, thiết bị, nhân công đảm bảo tốt công tác chăm sóc, bảo dưỡng, cây xanh thẩm mỹ cỏ tươi tốt trong khuôn viên cơ sở.

– Thời gian làm việc từ 7g00 – 17g00 hàng ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy (Ngày Lễ, Tết công ty bố trí nhân viên trực đảm bảo việc chăm sóc cây xanh được thực hiện hằng ngày).

– Sử dụng nguồn nước tưới cây theo chỉ định của Nhà trường theo sự hướng dẫn của giám sát sử dụng cơ sở vật chất tại cơ sở.

– Vật tư, thiết bị phục vụ công việc triển khai gọn gàng không làm ảnh hưởng giao thông trong cơ sở.

– Thu gom cành cây, bụi lá khô, sau khi cắt tỉa, dọn dẹp chăm sóc cây xanh, chuyển rác cây lá ra khỏi cơ sở; khi hạ độ cao, cắt tỉa cành cây trên cao phải có thiết bị phù hợp, chắc chắn, có đủ dây cảnh giới, có người quan sát hỗ trợ xung quanh, trước khi làm việc và trách nhiệm dọn dẹp, vận chuyển cành cây ra khỏi cơ sở.

– Lưu ý sử dụng nước tưới cây vừa đủ, quan sát thời tiết hàng ngày để sử dụng nước hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

2. Phạm vi công việc và yêu cầu về chất lượng dịch vụ

Stt	Loại cây	Phạm vi công việc	Yêu cầu về chất lượng
1	Đối với cây lớn (Đường kính 30cm trở lên, chiều cao >10m)	Quan sát thời tiết hàng ngày để việc tưới cây hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí	Đủ độ ẩm, không gây úng hoặc khô hạn. Tưới vào sáng sớm hoặc chiều mát
		Làm cỏ bồn: 01 lần/tháng	đảm bảo cách gốc 20 – 40 cm luôn sạch cỏ
		Mé nhánh, tạo dáng cây thẳng, tán cây cân đối: Cắt tỉa nhánh khô, gãy, che bóng hướng dẫn,... định kỳ hàng tháng, cắt tỉa cho cân đối tán định kỳ 3 tháng/lần	Đúng kỹ thuật, đảm bảo mỹ quan và an toàn giao thông. Không gây tổn thương thân cây

Stt	Loại cây	Phạm vi công việc	Yêu cầu về chất lượng
		Kiểm tra, gia cố cọc chống định kỳ hàng tháng. Trước mùa mưa bão có kế hoạch cắt tỉa cây.	Cây không bị nghiêng đổ
		Bón phân vô cơ: 0.5 kg/gốc/lần, 3 lần/năm, ≥ 3 lần/năm đảm bảo cây luôn xanh tốt và phát triển ổn định	Đúng loại, đúng liều lượng, đúng thời điểm. Không gây cháy lá hoặc ô nhiễm môi trường
		Bón phân hữu cơ: 10kg/gốc/lần, 03 lần/năm đảm bảo cây luôn xanh tốt và phát triển ổn định	Đúng loại, đúng liều lượng, đúng thời điểm. Không gây cháy lá hoặc ô nhiễm môi trường
		Xử lý sâu, bệnh: xử lý thuốc ngừa các bệnh thường xảy ra theo mùa tương ứng với từng loại cây ≥ 01 lần/tháng, xử lý ngay khi phát hiện sâu, bệnh và được lặp lại ít nhất 01- 02 lần sau lần thứ 1 cho đến khi khỏi hẳn	Cây xanh sinh trưởng tốt
2	Đối với cây bụi	Quan sát thời tiết hàng ngày để việc tưới cây hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.	Đủ độ ẩm, không gây úng hoặc khô hạn. Tưới vào sáng sớm hoặc chiều mát.
		Nhổ cỏ dại lẫn trong cây bụi : ≥ 1 lần/tháng	Đảm bảo mật độ cỏ lẫn trong khu vực cây bụi luôn $\leq 5\%$
		Cắt tỉa cành, lá cây khô, vàng gãy, bệnh:	đảm bảo lá khô, vàng, gãy,... $<5\%$, bệnh $< 5\%$
		Cắt tỉa, bấm ngọn: ≥ 01 lần/tháng, cắt tỉa cây đảm bảo chiều cao và form cây theo thiết kế ban đầu hoặc theo ý kiến thay đổi từ Nhà trường. Nhà thầu có quyền đề xuất về cắt tỉa cây để đảm bảo cây phát triển tốt tùy vào thời điểm và đảm bảo thẩm mỹ (nếu có)	Đúng kỹ thuật, đảm bảo mỹ quan và an toàn giao thông. Không gây tổn thương thân cây.
		Bón phân vô cơ 100gr/gốc/lần, 3 lần/năm, đảm bảo cây đủ dinh dưỡng	Đúng loại, đúng liều lượng, đúng thời điểm. Không gây cháy lá hoặc ô nhiễm môi trường
		Phun thuốc dưỡng, kích thích: ≥ 03 lần/năm, cho giai đoạn cây	Sau 5–10 ngày, cây có dấu hiệu phục hồi tốt, lá xanh bóng hơn, rễ phát triển mạnh, không có

Stt	Loại cây	Phạm vi công việc	Yêu cầu về chất lượng
		cần phục hồi nhanh, giai đoạn Tết, có sự kiện cần cây ra hoa.	hiện tượng cháy lá, rụng lá bất thường.
		Bón phân hữu cơ: 2-5 kg/gốc/lần, 4 lần/năm, đảm bảo cây đủ dinh dưỡng, cải tạo đất	Đúng loại, đúng liều lượng, đúng thời điểm. Không gây cháy lá hoặc ô nhiễm môi trường
		Xử lý sâu bệnh: Xử lý thuốc Xử lý sâu, bệnh ngừa các bệnh thường xảy ra theo mùa tương ứng với từng loại cây ≥ 1 lần/tháng, xử lý ngay khi phát hiện sâu, bệnh và được lặp lại ít nhất 01-02 lần sau lần thứ 01 cho đến khi khỏi hẳn.	Cây xanh sinh trưởng tốt
3	Đối với thảm cỏ	Quan sát thời tiết hàng ngày để việc tưới cây hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.	Đủ độ ẩm, không gây úng hoặc khô hạn. Tưới vào sáng sớm hoặc chiều mát.
		Cắt cỏ định kỳ hàng tháng (vào cuối tháng)	đảm bảo cao độ sau cắt 1 – 2 cm so với mặt đất. Nên luôn duy trì chiều cao cỏ < 6cm đối với thảm cỏ, < 8cm đối với cỏ khu gần gốc cây lớn, cây bụi (0.5 – 1.0 m)
		Bón phân ure, DAP, NPK... $\geq 20\text{gam/m}^2$ / tháng/ lần	Đúng loại, đúng liều lượng, đúng thời điểm. Không gây cháy lá hoặc ô nhiễm môi trường...
		Xử lý sâu bệnh: Xử lý thuốc ngừa các bệnh thường xảy ra theo mùa nhất là sâu, sùng đất ≥ 1 lần/tháng, xử lý ngay khi phát hiện sâu, bệnh. Công tác trên được lặp lại ít nhất 01- 02 lần sau lần thứ 01 cho đến khi khỏi hẳn	Cây xanh sinh trưởng tốt
		Làm sạch cỏ	Đảm bảo thảm cỏ được duy trì không lẫn cỏ dại; Đảm bảo thảm cỏ phát triển tốt, không bị sâu bệnh.
		Xén lề	Cỏ được xén thẳng theo yêu cầu, từ mép cỏ cách lề đường 10 cm đến 15 cm.

Stt	Loại cây	Phạm vi công việc	Yêu cầu về chất lượng
4	Đối với cây thủy sinh	Cắt tỉa lá hoa già úa và sâu bệnh ≥ 3 lần/năm	Gọn gàng, đúng mùa vụ, không gây mất mỹ quan
		Bón phân: ≥ 6 lần/năm	Đúng loại, đúng liều lượng, đúng thời điểm, đảm bảo cây đủ dinh dưỡng. Không gây cháy lá hoặc ô nhiễm môi trường.

III. Yêu cầu về phối hợp với các gói thầu khác

1. Tiếp nhận thông tin phối hợp:

- Văn bản, email chính thức từ Chủ đầu tư hoặc đại diện được ủy quyền.
- Thông báo trực tiếp từ đại diện Chủ đầu tư hoặc các nhà thầu khác trong các cuộc họp điều phối hoặc khi có yêu cầu phối hợp cụ thể.
- Thông qua kênh liên lạc nội bộ (nếu có) được Chủ đầu tư thiết lập.

2. Xử lý thông tin và phối hợp thực hiện:

- Nhà thầu chủ trì trong việc xây dựng các biện pháp nhằm phối hợp thực hiện các công việc liên quan đến việc chăm sóc cây xanh với các đơn vị nhà thầu khác (kiểm soát, diệt mối và côn trùng gây hại; vệ sinh thường xuyên, định kỳ..) tại cơ sở;
- Nhà thầu lập sổ đăng ký thực hiện kế hoạch công tác để các đơn vị liên quan phối hợp khi thực hiện nhiệm vụ;
- Nhà thầu thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, ghi nhật ký việc chăm sóc, cắt tỉa cây xanh tại cơ sở;
- Phối hợp chặt chẽ với các nhà thầu thực hiện các hạng mục khác (kiểm soát, diệt mối và côn trùng gây hại; vệ sinh thường xuyên, định kỳ..); thực hiện theo dõi, giám sát, quản lý, lưu trữ hồ sơ (có liên quan);
- Thực hiện công tác phối hợp dựa trên nguyên tắc kịp thời, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của Pháp luật và đúng phạm vi theo các hồ sơ, Hợp đồng liên quan;
- Trong trường hợp khẩn cấp, hoặc tình huống sự cố xảy ra làm ảnh hưởng trực tiếp đến con người, tài sản tại cơ sở, Nhà thầu ngay lập tức triển khai khắc phục sự cố trong phạm vi, trách nhiệm của mình để đảm bảo an toàn và tình trạng hoạt động bình thường tại cơ sở, đồng thời thông báo ngay để Chủ đầu tư biết và cùng phối hợp khắc phục triệt để sự cố.

3. Phương thức kiểm tra và nghiệm thu của Chủ đầu tư

- Đại diện Chủ đầu tư sẽ thực hiện công tác kiểm tra thường xuyên/ đột xuất việc triển khai dịch vụ của Nhà thầu để ghi nhận việc thực hiện công việc theo hợp đồng (công việc theo kế hoạch; chất lượng dịch vụ...), Nhà thầu có quyền giải trình tại thời điểm lập biên bản, hoặc gửi minh chứng (tài liệu, hình ảnh...) để chứng minh, kết quả này là căn cứ để ghi nhận, xử lý kết quả việc thực hiện dịch vụ của Nhà thầu theo hợp đồng đã ký.
- Trước khi thực hiện nhiệm vụ cắt cành, mé nhánh, bón phân..., Nhà thầu cần lập kế hoạch và báo cho chủ đầu tư khi hoàn thành để nghiệm thu.
- Chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày kết thúc công việc của tháng được nghiệm thu, Nhà thầu phải giao đầy đủ hồ sơ nghiệm thu sau cho chủ đầu tư:

- + Giấy mời (thư mời) nghiệm thu;
- + Các báo cáo công việc theo từng đợt, báo cáo theo sự vụ (nếu có), hình ảnh liên quan đến các dịch vụ thực hiện;
- + Hồ sơ, biên bản liên quan công tác nghiệm thu (các quy trình, quy định, biên bản, sổ nhật ký, bản Checklist,..);
- + Các biên bản vi phạm trong kỳ thực hiện dịch vụ (nếu có);
- + Các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan khác.

4. Các vật tư tiêu hao sử dụng thường xuyên thuộc trách nhiệm của Nhà thầu cung cấp

Stt	Mô tả tên hàng hóa/dịch vụ	Ghi chú
1	Phân bón và chất dinh dưỡng – Phân hữu cơ: Phân chuồng hoai mục, phân trùn quế, phân compost. – Phân vô cơ (NPK): Dùng để bổ sung dinh dưỡng nhanh cho cây. – Phân vi sinh: Hỗ trợ cải tạo đất và tăng cường hệ vi sinh vật có lợi. – Chế phẩm sinh học: EM, Trichoderma để cải thiện sức khỏe đất và cây.	
2	Thuốc bảo vệ thực vật và chế phẩm sinh học – Thuốc trừ sâu sinh học: Neem oil, Abamectin. – Thuốc trừ nấm: Chế phẩm Trichoderma, Ridomil. – Chế phẩm phòng trừ côn trùng: Dầu khoáng, xà phòng sinh học.	
3	Vật tư tưới tiêu và bảo dưỡng đất – Máy bơm, bình tưới, bình phun, vòi phun, dây tưới: Dùng để tưới nước hoặc phun thuốc – Chất giữ ẩm: Gel giữ ẩm, mùn cưa để duy trì độ ẩm đất. – Vật liệu phủ gốc: Rơm rạ, vỏ cây để giữ ẩm và ngăn cỏ dại.	
4	Dụng cụ làm vườn tiêu hao – Dây buộc cây: Dùng để cố định cây non hoặc cành cây. – Lưỡi dao, kéo cắt tỉa: Cần thay thế định kỳ để đảm bảo hiệu quả cắt tỉa. – Găng tay, khẩu trang: Bảo vệ người lao động khi tiếp xúc với hóa chất hoặc đất. – Túi đựng rác: Thu gom lá rụng, cỏ dại sau khi làm vườn. – Thùng chứa nước, xô chậu: Dùng trong quá trình tưới và vệ sinh – Cây chống các loại.	
5	Vật tư an toàn – Biển báo, dây cảnh báo: Đảm bảo an toàn khi thực hiện công việc chăm sóc cây trong khuôn viên trường.	

5. Các loại chi phí, thiết bị, vật tư do bên A cung cấp

Chi phí điện, nước.

IV. Phương thức xử lý trong trường hợp Nhà thầu vi phạm hợp đồng

1. Phạt vi phạm hợp đồng

Nhà thầu sẽ chịu phạt vi phạm hợp đồng khi để xảy ra một trong các trường hợp sau:

- Nhà thầu không đảm bảo số lượng nhân sự theo yêu cầu của hợp đồng;
- Nhà thầu không đảm bảo chất lượng nhân sự theo yêu cầu của hợp đồng;
- Nhà thầu không đảm bảo chất lượng dịch vụ theo yêu cầu của hợp đồng.

Khi xảy ra các trường hợp vi phạm hợp đồng nêu trên, Nhà thầu sẽ chịu phạt hợp đồng với mức phạt 0,5% giá trị hợp đồng cho mỗi lần vi phạm.

Các khoản phạt vi phạm (nếu có) sẽ được giảm trừ vào tiền thanh toán hàng tháng của Nhà thầu (được xác định trước khi Nhà thầu phát hành hóa đơn).

2. Bồi thường thiệt hại:

Nhà thầu chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Chủ đầu tư và các bên liên quan (nếu có) do lỗi của Nhà thầu. /.



